TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19-5-2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Vạn và ông Đinh Xuân Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Như Q, sinh năm 1985; CCCD số 034185016934; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố N, tỉnh Đắk Nông - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố Tân Tiến, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị Như Q trình bày:

Anh Hoàng Văn H và chị Hoàng Thị Như Q chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định vào ngày 09/5/2014 tại Uỷ ban nhân dân phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân có hạnh phúc nhưng dần phát sinh mâu thuẫn, cả hai không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, chị Q không còn cảm thấy sự gắn kết yêu thương mà luôn cảm thấy áp lực, tuy sống cùng nhà nhưng đã ly thân khoảng 9 tháng. Nay để giải thoát cho cả hai thì chị yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn H. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 09/3/2014 và Hoàng Quỳnh T, sinh ngày 21/01/2021. Chị Q yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con đến khi trưởng thành và rút yêu cầu về vấn đề cấp dưỡng, nay chị

không yêu cầu giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được tống đạt văn bản triệu tập của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa nhiều lần nhưng bị đơn anh Hoàng Văn H vẫn không có mặt để làm việc, không trình bày ý kiến gì.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa xác định việc chấp hành của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Các đương sự đều chấp hành nghiêm các quy định của BLTTDS. Về quan điểm giải quyết, đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Hoàng Thị Như Q được ly hôn với anh Hoàng Văn H, giao hai con chung là cháu Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 09/3/2014 và Hoàng Quỳnh T, sinh ngày 21/01/2021 cho chị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; về cấp dưỡng, về tài sản chung và nợ chung không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn H chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định. Ngày 03/10/2024, chị Hoàng Thị Như Q nộp đơn xin ly hôn và giải quyết nuôi con chung với anh Hoàng Văn H. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là *"Ly hôn và tranh chấp nuôi con"* được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Hoàng Văn H đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 6, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông; vì vậy Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do; vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Q rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc cấp dưỡng nuôi con, vì vậy cần đình chỉ đối với yêu cầu này.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn H kết hôn tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông vào ngày 09/5/2014. Vào thời điểm kết hôn, chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn H tự nguyên và đều đã đủ tuổi kết hôn, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Như Q: Chị cho rằng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cả hai không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan

điểm, chị Q không còn cảm thấy sự gắn kết yêu thương mà luôn cảm thấy áp lực, tuy sống cùng nhà nhưng đã ly thân khoảng 9 tháng nay. Quá trình giải quyết vụ án anh H không có mặt để làm việc và chị Q vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết: Anh H và chị Q hiện có sinh sống tại địa phương nhưng chính quyền địa phương không biết được tình trạng hôn nhân của anh chị, chỉ biết rằng anh H hàng ngày đi làm xa, chị Q chịu trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con rất chu đáo.

Nhận thấy: Mặc dù anh H không có mặt tại Tòa án để làm việc và không trình bày ý kiến gì về quan hệ hôn nhân nhưng mâu thuẫn giữa anh chị là có thật, hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân ban đầu của anh chị không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Như Q là có cơ sở, cần chấp nhận.

Điều 56. Ly hôn theo yêu cầu của một bên

"1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 09/3/2014 và Hoàng Quỳnh T, sinh ngày 21/01/2021. Chị Q yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con đến khi trưởng thành. Nhận thấy: Cả 02 con của anh chị đều là con gái, cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, cháu Q Nga cũng có nguyện vọng được sống cùng mẹ; mặt khác, chị Q có công việc ổn định, thu nhập đủ trang trải cuộc sống, chị cũng là người mẹ chăm sóc con chu đáo nên không cần phải tách hai con ra mà có thể giao cả 02 con cho mẹ nuôi dưỡng cũng đảm bảo được cuộc sống và sự phát triển cho trẻ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị Q.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Như Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng),* trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 238; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Như Q.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Như Q ly hôn với anh Hoàng Văn H.

2.2. Về con chung: Giao 02 con chung là Hoàng Quỳnh N, sinh ngày 09/3/2014 và Hoàng Quỳnh T, sinh ngày 21/01/2021 cho chị Hoàng Thị Như Q nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị Như Q và anh Hoàng Văn H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Việc thực hiện, thay đổi, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các điều 107, 110, 118 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Như Q phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng),* khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 00007357 ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố GN;
- Chi cục THADS thành phố GN;
- UBND phường Quảng Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA. Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến